

Bản án số: 08/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 31-01-2018
V/v Ly hôn giữa bà H và ông M

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thiên Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Tám

2. Bà Nguyễn Thị Oanh Thy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 541/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2018/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981 (có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31/10/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Bà đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Văn M tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An vào ngày 24/12/2002 (Giấy đăng ký số 141/2002). Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 6/2017 thì xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống. Bà và ông M đã ly thân nhau từ tháng 6/2017 cho đến nay. Nay bà xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà và ông M không còn nên bà yêu cầu ly hôn với ông M.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà và ông M không có con chung, tài sản chung nợ chung.

Bị đơn ông Nguyễn Văn M vắng mặt và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn M. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[1.1] Bị đơn ông Nguyễn Văn M đã được Tòa án thông báo và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia vụ án nhưng đều vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông M.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] *Về hôn nhân:* Hôn nhân giữa bà H và ông M là hợp pháp. Sau một thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nay bà H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên yêu cầu ly hôn với ông M. Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tiến hành tổng đạt cho ông M các văn bản tố tụng để tham gia vụ án. Tuy nhiên, ông M đều vắng mặt và không gửi cho Tòa án văn bản nêu ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của bà H. Từ đó, cho thấy ông M cũng không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy, cuộc sống chung giữa bà H và ông M trên thực tế đã không còn tồn tại từ tháng 6/2017, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H.

[2.2] *Về con chung, tài sản chung và nợ chung:* Bà H trình bày quá trình chung sống giữa bà và ông M không có con chung, tài sản chung và nợ chung. Ông M vắng mặt và không cung cấp văn bản nêu ý kiến về vấn đề này nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu có tranh chấp thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn yêu cầu.

[3] *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về việc “Ly hôn” với ông Nguyễn Văn M.

1. *Về hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Văn M.

2. *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005882 ngày 15/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Bà H đã nộp đủ án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, bà Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An.
- VKSND huyện Bến Lức.
- THADS huyện Bến Lức.
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện B.
- Các đương sự.
- Lưu HS, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiên Trang

